

Số: /TB-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2020

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU HOÀN THÀNH
HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Kính gửi: Chi cục Kiểm lâm

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ Về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Thông tư số 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 04/01/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ miễn phép xây dựng quy định tại Khoản 2 Điều 89 của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Hồ sơ thiết kế được thẩm định tại Thông báo số 92/TB-SNN ngày 05/8/2016 và Văn bản số 109/SNN-QLXDCT ngày 24/11/2018 của Sở Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình của Chi cục Kiểm lâm số 119/BC-KL ngày 07/7/2020;

Căn cứ kết quả kiểm tra hiện trường đối với công trình ngày 30/7/2020.

Sở Nông nghiệp và PTNT chấp thuận kết quả nghiệm thu của Chi cục Kiểm lâm để đưa vào sử dụng đối với hạng mục công trình như sau:

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình: Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng và xây dựng đường lâm nghiệp tỉnh Bắc Giang.

Hạng mục thi công hoàn thành yêu cầu nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng: Tuyến đường lâm nghiệp từ thôn Mông-thôn Đôn, xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Sa Lý, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

3. Loại và cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT, cấp III (theo TCVN 7025-2002).

4. Quy mô, giải pháp thiết kế chủ yếu:

4.1. *Quy mô (theo thiết kế BVTC duyệt):* Cải tạo và xây dựng đường lâm nghiệp kết hợp dân sinh kinh tế chiều dài tuyến đường 1.682,5m; các công trình trên tuyến, gồm: 01 tràn, 03 cống qua đường $\Phi 75$.

4.2. *Giải pháp thiết kế chủ yếu (theo thiết kế BVTC được duyệt):*

* Tuyến đường:

- Thiết kế bình đồ tuyến cơ bản bám theo đường mòn cũ, một số đoạn điều chỉnh nhỏ để đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cấp đường, một số vị trí chằm trước yếu tố hình học do khó khăn về địa hình nhằm hạn chế khối lượng xây dựng.

- Thiết kế trắc dọc tuyến: Đường đò đảm bảo yêu cầu theo tiêu chuẩn đường lâm nghiệp cấp III, giảm thiểu khối lượng đắp nền và giải phóng mặt bằng (chằm trước độ dốc dọc đến 18% tại một số đoạn tuyến có địa hình dốc, không thể chuyển tuyến, khối lượng đào nền lớn); các điểm đầu nối với hệ thống đường trong khu vực đảm bảo vượt nối êm thuận.

- Thiết kế mặt cắt ngang đường: Chiều rộng nền đường 4,5m; chiều rộng mặt đường 3,0m; chiều rộng lề đường $2 \times 0,75$ m; độ dốc ngang mặt đường 3%; độ dốc ngang lề đường 5%; mái taluy nền đào 1/0,75; mái taluy nền đắp 1/1,5.

- Thiết kế nền đường, mặt đường:

+ Đối với phần nền đắp mở rộng: Trước khi đắp tiến hành đánh cấp mái taluy tại các vị trí sườn dốc; đất đắp nền (tận dụng đất đào) theo lớp đạt độ chặt $K \geq 0,95$.

+ Đối với nền đào: Đào nền đường đến cao trình thiết kế, đào bạt mái taluy, san gạt bề mặt đảm bảo độ dốc thiết kế, lu lèn tăng cường nền đường đảm bảo độ chặt.

* Công trình thoát nước trên tuyến:

- Hệ thống rãnh dọc (tại những đoạn nền đào và đắp thấp): rãnh hình thang (đáy rộng 0,4m).

- Hệ thống thoát nước ngang:

+ Tràn: Hai bên thân tràn xếp rọ đá hộc (kích thước rọ: $1,0 \text{m} \times 1,0 \text{m} \times 1,0 \text{m}$), ở giữa thả đá hộc rời và lớp rải lớp cuội sỏi trên mặt dày 30cm; mái thượng và hạ lưu xếp đá hộc chống xói.

+ Cống tròn: Ống cống BTCT đúc sẵn M200# nổi kiểu ngàm, phía dưới đệm đá dăm; tường đầu, chân khay, hồ thu, sân thượng và hạ lưu xây đá hộc VXM M100#.

4.3. *Những nội dung điều chỉnh thiết kế BVTC:* Theo Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang và các Biên bản làm việc được lập giữa các bên có liên quan (biên bản ngày 02/7/2017 và biên bản ngày 07/7/2017).

5. Hiện trạng công trình: Sau khi thi công hoàn thành đã được Chủ đầu tư và các bên có liên quan nghiệm thu. Tuy nhiên, hiện trạng mặt đường địa phương đã đổ bê tông lên trên tại lý trình K0-:K0+500 và K1-:K1+682,5 vào khoảng thời gian tháng 9/2019 -:- 4/2020 (có biên bản xác nhận hiện trường giữa các bên ngày 29/7/2020).

II. YÊU CẦU ĐỐI VỚI CHỦ ĐẦU TƯ

- Lưu trữ hồ sơ công trình theo quy định.

- Tổ chức bàn giao cho đơn vị tiếp nhận quản lý, khai thác, vận hành hạng mục công trình theo đúng công năng, thiết kế được duyệt.

- Các yêu cầu khác: Việc kiểm tra chỉ thực hiện bằng trực quan và dùng thước đo kiểm tra xác suất kích thước hình học kết cấu công trình (không kiểm tra cao độ, toạ độ các điểm công nền đường, hệ số mái taluy, kết cấu phần che khuất, độ chặt đất đắp để thí nghiệm đối chứng). Chủ đầu tư, nhà thầu thi công và các bên có liên quan phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về chất lượng, khối lượng nghiệm thu theo quy định của pháp luật.

Chủ đầu tư chỉ đạo nhà thầu phối hợp cùng các bên liên quan rà soát kỹ hồ sơ hoàn công và khối lượng nghiệm thu đảm bảo phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt và thực tế thi công trước khi tổ chức bàn giao đưa công trình vào sử dụng theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Dĩnh;
- Lưu: VT, QLXDCT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Dĩnh